

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST.

Ngày: 12 - 11 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Mỹ Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thạch Văn Mến.

Bà Lê Thị Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Ông Thị Cành Nha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Thị S, sinh năm: 1954, tại huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp Ng, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); tiền án: không; tiền sự: 01; về nhân thân: Vào ngày 11/9/1997 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 04 tháng tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 73/1997/HSPT, ngày 11/9/1997; Vào ngày 18/9/2000 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo bản án số 51/2000/HSPT, ngày 18/9/2000; Vào ngày 27/8/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo bản án số 18/2013/HSST, ngày 27/8/2013, bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích; chồng và con: có chồng là Nguyễn Thắng H (đã ly hôn) và có 01 con ; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2021 cho đến nay “Có mặt”.

- *Bị hại:* Nguyễn Văn D, sinh năm: 1990. Cư trú tại: ấp T, xã T, huyện Ph, tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trịnh Bá K, sinh năm: 1982. Cư trú tại: ấp H, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Đoàn Văn Th, sinh năm: 1978. Cư trú tại: ấp Ng, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Phạm Văn T (Tur X), sinh năm: 1955. Cư trú tại: ấp Ng, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Phạm Thị M, sinh năm: 1958. Cư trú tại: X, xã Ng, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Đặng Minh Nh, sinh năm: 1989. Cư trú tại: ấp H, thị Tr, huyện Ph, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

3. Lê Văn S, sinh năm: 1990. Cư trú tại: ấp T, xã T, huyện Ph, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/3/2021 ông Trịnh Bá K là Chỉ huy Công trình Cổng Ngan Rô, thuộc ấp Ngan Rô 1, thị trấn Trần Đề, huyện Trần đề, tỉnh Sóc Trăng có hợp đồng với ông Đoàn Văn Th cho ông Trịnh Bá K sử dụng phần đất của ông Th để phục vụ cho công trình xây Cổng Ngan Rô, cụ thể là đặt đường ống để bơm bùn vào phần đất của ông Th làm dốc lên cống, sau đó ông Trịnh Bá K sẽ cho người bơm đất ra trả lại phần đất cho ông Th như ban đầu. Sau khi hợp đồng ngày 16/4/2021 ông Trịnh Bá K đã hợp đồng thuê ông Nguyễn Văn D bơm bùn vào khu đất của ông Th với giá thỏa thuận là 40.000 đồng/01 khối đất. Lúc này, bị cáo Hồ Thị S đến ngăn cản, la lối và cho rằng ông Nguyễn Văn D đã bơm bùn vào khu đất đang tranh chấp giữa bị cáo và ông Phạm Văn T (Tur X) nên bị cáo Hồ Thị S dùng dao cắt đứt 03 đoạn ống nhựa tải nước PVC (*ống bơm bùn*) của ông Nguyễn Văn D không cho ông Nguyễn Văn D tiếp tục bơm bùn, thấy sự việc không nghiêm trọng, nên ông D không trình báo chính quyền địa phương mà tự khắc phục lại đường ống và tiếp tục bơm bùn. Đến khoảng 15 giờ ngày 18/4/2021 bị cáo Hồ Thị S tiếp tục đến la, chửi và dùng dao cắt đứt đoạn ống nhựa tải nước PVC (*ống bơm bùn*) ra làm nhiều đoạn nhỏ, làm hư hỏng 117 mét ống nhựa tải nước PVC của ông D, do đường ống nhựa tải nước PVC bị hư hỏng quá nhiều, nên ông D không thể khắc phục lại được. Do đó, ông D mới trình báo Công an đến giải quyết vụ việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL – HĐĐGTS, ngày 29/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Trần Đề kết luận: 01 (một) ống nhựa có kích thước (117 x 0, x 0,015)m, nhãn hiệu Công ty Đạt Hòa, ống tải nước PVC, có

giá 110.000 đồng/01m, có tổng giá trị thiệt hại là 10.296.000 đồng (*Mười triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

Trên cơ sở kết quả điều tra và những tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trần Đề khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Hồ Thị S về tội “*Hủy hoại tài sản*” khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã quyết định thu giữ: 01 (một) ống nhựa có kích thước (117 x 0, x 0,015)m (gồm 16 đoạn nhỏ), nhãn hiệu Công ty Đạt Hòa, loại ống (200 x 1,50) mm, với các số đo lần lượt các đoạn như sau: 23,60 m; 11 m; 3,40 m; 2,10 m; 4,80 m; 5,50 m; 13 m; 7,30 m; 8,30 m; 4,30 m; 09 m; 7,20 m; 7,10 m; 3,50 m; 4,30 m; 2,60 m.

- Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSTĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với bị cáo Hồ Thị S về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số: 25/CT-VKSTĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Hồ Thị S phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có tiền án. Tuy nhiên, về nhân thân: Vào ngày 11/9/1997 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 04 tháng tù giam về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo bản án số 73/1997/HSPT, ngày 11/9/1997; Vào ngày 18/9/2000 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù giam về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, theo bản án số 51/2000/HSPT, ngày 18/9/2000; Vào ngày 27/8/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù giam về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, theo bản án số 18/2013/HSST, ngày 27/8/2013, bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích). Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, không thể hiện sự ăn năn, hối cải. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Hồ Thị S từ 02 (*Hai*) năm đến 03 (*Ba*) năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 584, điều 585, điều 586 và điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Hồ Thị S phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn D số tiền do tài sản bị thiệt hại là 10.296.000 đồng. Về xử lý vật chứng của vụ án: (Các biện pháp tư pháp): 01 (một) ống nhựa có kích thước (117 x 0, x 0,015)m (gồm 16 đoạn nhỏ), nhãn hiệu Công ty Đạt Hòa, loại ống (200 x 1,50) mm, với các số đo lần lượt các đoạn như sau: 23,60 m; 11 m; 3,40 m; 2,10 m; 4,80 m; 5,50 m; 13

m; 7,30 m; 8,30 m; 4,30 m; 09 m; 7,20 m; 7,10 m; 3,50 m; 4,30 m; 2,60 m đã bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Ý kiến của bị hại Nguyễn Văn D:

+ Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu Hội đồng xét xử, xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

+ Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền do tài sản bị thiệt hại là 10.296.000 đồng.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Tư (Tư X):

+ Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu Hội đồng xét xử, xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền do tài sản bị thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo Hồ Thị S: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đã truy tố, nhưng bị cáo không thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại, vì bị cáo cho rằng, bị cáo cắt đứt các đoạn ống nhựa tải nước PVC của Công trình xây dựng cống Ngăn Rô 1, chứ không phải của ông D, là do bị cáo không đồng ý cho chủ công trình đặt phần ống nhựa tải nước trên đất, vì đất là đất của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Đề, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trịnh Bá K và Đoàn Văn Th có đơn xin xét xử vắng mặt; Do trước đó người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trịnh Bá K và Đoàn Văn Th đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của ông K, ông Th tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trịnh Bá K và Đoàn Văn Th.

[3] Đối với những người làm chứng là bà Phạm Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Đặng Minh Nh, ông Lê Văn S vắng mặt tại phiên tòa. Do trước đó những người làm chứng là bà Phạm Thị M, ông Đặng Minh Nh, ông Lê Văn S đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng là bà Phạm Thị M, ông Đặng Minh Nh, ông Lê Văn S.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hồ Thị S thừa nhận: Bị cáo thừa nhận bị cáo có dùng dao cắt đứt các đoạn ống nhựa tải nước PVC của Công trình xây dựng cống Ngăn Rô 1, là do bị cáo không đồng ý cho chủ công trình đặt phần ống nhựa tải nước trên đất, vì đất là đất của bị cáo.

[5] Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, bị cáo nhận thức được việc hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do bản chất xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của của công dân nói chung, tài sản của bị hại D nói riêng, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cấu thành tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số: 25/CT-VKSTĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm mục đích cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hồ Thị S thấy rằng, trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật. Tuy nhiên, về nhân thân của bị cáo: Vào ngày 11/9/1997 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 04 tháng tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số 73/1997/HSPT, ngày 11/9/1997; Vào ngày 18/9/2000 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo bản án số 51/2000/HSPT, ngày 18/9/2000; Vào ngày 27/8/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo bản án số 18/2013/HSST, ngày 27/8/2013. Tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, không thể hiện sự ăn năn, hối cải. Đây sẽ là cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại D yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền do tài sản bị thiệt hại là 10.296.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo không thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại, vì bị cáo cho rằng, bị cáo cắt đứt các đoạn ống nhựa tải nước PVC của Công trình xây dựng cống Ngăn Rô 1, chứ không phải của ông D, bị cáo không đồng ý cho chủ công trình đặt phần ống nhựa tải nước trên đất, vì đất là đất của bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Do bị cáo S có hành vi cắt đứt 01 (một) ống nhựa có kích thước (117 x 0, x 0,015)m, nhãn hiệu Công ty Đạt Hòa, ống tải nước PVC thành nhiều đoạn nhỏ (gồm 16 đoạn), đã gây thiệt hại về tài sản cho bị hại Nguyễn Văn D. Do đó, yêu cầu của ông D là có cơ sở để chấp nhận. Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL – HĐĐGTS, ngày 29/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Trần Đề kết luận: 01 (một) ống nhựa có kích thước (117 x 0, x 0,015)m, nhãn hiệu Công ty Đạt Hòa, ống tải nước PVC, có giá 110.000 đồng/01m, có tổng giá trị thiệt hại là 10.296.000 đồng (*Mười triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng*). Vì vậy, áp dụng các điều 584, điều 585, điều 586 và điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015 xử buộc bị cáo Hồ Thị S phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn D số tiền do tài sản bị thiệt hại là 10.296.000 đồng (*Mười triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án (Các biện pháp tư pháp): 01 đoạn ống nhựa tải nước PVC đã bị cắt thành nhiều đoạn nhỏ gồm: 16 (*mười sáu*) đoạn, nhãn hiệu Công ty Đạt Hòa, loại ống (200 x 1,50) mm, với các số đo lần lượt các đoạn như sau: 23,60 m; 11 m; 3,40 m; 2,10 m; 4,80 m; 5,50 m; 13 m; 7,30 m; 8,30 m; 4,30 m; 09 m; 7,20 m; 7,10 m; 3,50 m; 4,30 m; 2,60 m đã bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Hồ Thị S là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Tuyên bố bị cáo Hồ Thị S phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

+ Xử phạt bị cáo Hồ Thị S 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 5 năm 2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điều 584, điều 585, điều 586 và điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Hồ Thị S phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn D số tiền do tài sản bị thiệt hại là 10.296.000 đồng (*Mười triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông D có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong số tiền 10.296.000 đồng (*Mười triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) thì hàng tháng bị cáo S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng (Các biện pháp tư pháp): Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 đoạn ống nhựa tải nước PVC đã bị cắt thành nhiều đoạn nhỏ gồm: 16 (*mười sáu*) đoạn, nhãn hiệu Công ty Đạt Hòa, loại ống (200 x 1,50) mm, với các số đo lần lượt các đoạn như sau: 23,60 m; 11 m; 3,40 m; 2,10 m; 4,80 m; 5,50 m; 13 m; 7,30 m; 8,30 m; 4,30 m; 09 m; 7,20 m; 7,10 m; 3,50 m; 4,30 m; 2,60 m theo Quyết định chuyển vật chứng số: 19/QĐ - VKS.TĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Thị S phải nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Thị S phải nộp án phí có giá ngạch là 514.800 đồng (*Năm trăm mười bốn ngàn tám trăm đồng*).

- Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trịnh Bá K, Đoàn Văn Th không có mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- CAND huyện Trần Đề;
- Cơ quan THAHS huyện Trần Đề;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL, NVLQ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Mỹ Xuyên